

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HSST

Ngày: 24 - 8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Huân và bà Trần Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2021/TLST- ST ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo:

Ngân Văn N; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988, tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Trú tại: Bản T, xã X, huyện V, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Con ông: Ngân Văn Th và bà Vì Thị T; Bị cáo có vợ là Lý Thị H, và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013 con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hợp C, chức vụ: Chủ tịch, (Vắng mặt). Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Bá S, sinh năm 1974, chức vụ: Trưởng phòng Nông nghiệp huyện Vân Hồ. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cộng đồng bản T, xã X, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Người đại diện là ông Mùi Văn Học, chức vụ: Trưởng bản, sinh năm 1984, địa chỉ: Bản T, xã X, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu đất để sản xuất, canh tác, khoảng tháng 2/2021, Ngần Văn N quan sát thấy khu rừng tại bản Tụn, xã Xuân Nha, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La gần lán nương của gia đình có cây cối mọc xanh tốt, độ dốc thấp có thể canh tác nên đã tìm gặp một đôi vợ chồng người dân tộc Mông hay đi làm thuê ở bản Tụn và đặt vấn đề với người đàn ông này là muốn tìm người làm thuê và sẽ trả công 200.000 đồng/ngày, người đàn ông đồng ý. Ngày hôm sau người đàn ông dẫn theo 05 người không biết tên (2 nam và 3 nữ). N chỉ đám rừng cho những người này phát và phát cùng trong một ngày. Do có việc riêng nên N không phát cùng nữa và để những người này tiếp tục phát rừng và cho họ ăn ở tại lán nương của gia đình N. Năm ngày sau N quay lại thấy đã đủ diện tích nên bảo những người này không phát nữa và trả công cho họ 6.000.000 đồng.

Quá trình điều tra thu giữ được một số vật chứng sau: 01 con dao quắm dài 86cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 38cm, vị trí rộng nhất của lưỡi dao 04cm, chuôi dao bằng gỗ dài 48 cm, đường kính chuôi dao rộng 03 cm; 01 con dao dài 50cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31 cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, chuôi dao bằng gỗ dài 19cm, đường kính chuôi dao rộng 03cm.

Ngày 26/3/2021, Hạt Kiểm lâm huyện Vân Hồ phối hợp với chính quyền địa phương và Tổ quản lý, bảo vệ rừng bản Tụn, xã Xuân Nha tiến hành tuần tra, kiểm tra rừng thì phát hiện diện tích rừng Ngần Văn N đã chặt phá thuộc Tiểu khu 994, Lô 12, Khoảnh 10 thuộc rừng sản xuất, trạng thái rừng hỗn giao gỗ, tre, nứa thuộc bản Tụn, xã Xuân Nha, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Ngày 26/3/2021, Hạt kiểm lâm huyện Vân Hồ đã phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ sử dụng thiết bị GPS chuyên dụng tiến hành khám nghiệm hiện trường, kiểm đếm số cây bị chặt phá. Kết quả xác định khu rừng Ngần Văn N đã chặt phá là rừng sản xuất thuộc tiểu khu 994, khoảnh 10, lô 12, trạng thái rừng hỗn giao gỗ, tre, nứa. Diện tích bị chặt phá là 9.051 m². Lâm sản bị thiệt hại 1629 cây Ba Soi, Ba Bét (nhóm VIII) có đường kính từ 6 đến 8cm, dài từ 6 đến 10m, tổng khối lượng gỗ 62,950 m³, ngoài ra có nhiều loại cây bắt cập phân không tiến hành kiểm đếm.

Căn cứ kết quả thông số kỹ thuật của thiết bị GPS đo đếm, khoanh vẽ; Quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Sơn La, phê duyệt dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng giai đoạn 2017 – 2025 và định hướng đến năm 2030 thì vị trí lô 12, khoảnh 10, tiểu khu 994 thuộc địa phận bản Tụn, xã Xuân Nha, huyện Vân Hồ là rừng sản xuất.

Tại kết luận định giá tài sản số 06 ngày 28/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vân Hồ kết luận giá trị lâm sản thiệt hại là 56.655.000 đồng.

Ý kiến của ông Mùi Văn Học là người đại diện cho cộng đồng bản Tụn, xã Xuân Nha, tại phiên tòa ý kiến như sau: Khoảnh rừng bị cáo Ngần Văn N chặt phá là rừng sản xuất, được UBND huyện Vân Hồ tạm giao cho cộng đồng bản Tụn bảo vệ. Cộng đồng bản Tụn không đầu tư khoản chi phí nào để nuôi trồng rừng, do vậy không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Ý kiến của Nguyên đơn dân sự: UBND huyện Vân Hồ, người đại diện theo ủy quyền là ông Thái Bá Sinh, tại phiên tòa ý kiến như sau: Nhất trí với kết luận định giá tài sản số 06 ngày 28/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vân Hồ kết luận giá trị lâm sản thiệt hại là 56.655.000 đồng. Bị cáo Ngân Văn N đã tự nguyện trồng mới 2000 cây xoan giống, trên diện tích rừng đã chặt phá với tổng chi phí là 27.500.000 đồng. Do vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho nhà nước số tiền thiệt hại còn lại là 29.155.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Ngân Văn N về tội: Hủy hoại rừng theo điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngân Văn N phạm tội: Hủy Hoại rừng.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngân Văn N từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về phần bồi thường dân sự: Bị cáo gây thiệt hại giá trị rừng là 56.655.000 đồng. Ngân Văn N đã tự nguyện trồng mới 2000 cây xoan giống, trên diện tích rừng đã chặt phá với tổng chi phí là 27.500.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường cho nhà nước số tiền còn lại là 29.155.000 đồng.

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 con dao quắm dài 86cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 38cm, vị trí rộng nhất của lưỡi dao 04cm, chuôi dao bằng gỗ dài 48 cm, đường kính chuôi dao rộng 03 cm; 01 con dao dài 50cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31 cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, chuôi dao bằng gỗ dài 19cm, đường kính chuôi dao rộng 03cm.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo xin được miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX xem xét, miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Viện khiên sát, không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính chất hành vi của bị cáo: Khoảng tháng 02/2021 (Không nhớ ngày), Ngân Văn N có hành vi chặt phá trái phép tổng diện tích 9.051 m² đất rừng sản xuất tại lô 12, khoảnh 10, tiểu khu 994, thuộc địa phận bản Tun, xã Xuân Nha, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Lâm sản bị thiệt hại 1629 cây Ba Soi, Ba Bét (nhóm VIII) có đường kính từ 6 đến 8cm, dài từ 6 đến 10m, tổng khối lượng gỗ 62,950 m³, ngoài ra có nhiều loại cây bắt cập phân không tiến hành kiểm đếm có giá trị

là 56.655.000 đồng. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

Hành vi phát phá rừng sản xuất khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép, với diện tích bị phát là 9.051 m² của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại rừng" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, gây ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái. Do đó cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự và có một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Nhân thân: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ổn định, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội thì bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước và các quy định của chính quyền địa phương, quy ước, hương ước của thôn bản và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; Sau khi phạm tội đã tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả, bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân chương, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3] Về bồi thường dân sự:

Rừng bị cáo chặt phá, thuộc rừng Nhà nước quản lý, được UBND huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, giao cho cộng đồng bản Tụn trông coi. Cộng đồng bản Tụn không đầu tư khoản chi phí nào để nuôi trồng rừng, do vậy không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường, là đúng quy định.

Bị cáo gây thiệt hại giá trị rừng là 56.655.000 đồng, đã tự nguyện trồng mới 2000 cây xoan giống, trên diện tích rừng đã chặt phá với tổng chi phí là 27.500.000 đồng. Do vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho nhà nước số tiền thiệt hại còn lại là 29.155.000 đồng. Do vậy UBND huyện Vân Hồ yêu cầu

buộc bị cáo phải bồi thường cho nhà nước số tiền thiệt hại còn lại là 29.155.000 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Về phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Vật chứng của vụ án: 01 con dao quắm dài 86cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 38cm, vị trí rộng nhất của lưỡi dao 04cm, chuôi dao bằng gỗ dài 48 cm, đường kính chuôi dao rộng 03 cm; 01 con dao dài 50cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31 cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, chuôi dao bằng gỗ dài 19cm, đường kính chuôi dao rộng 03cm là những vật bị cấm lưu hành hoặc không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về vấn đề liên quan khác: Đối với 02 người đàn ông và 03 người phụ nữ dân tộc Mông được Ngân Văn N thuê để chặt phá rừng (theo lời khai của Ngân Văn N), do N không biết tên tuổi, địa chỉ, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý. Buộc Ngân Văn N phải chịu trách nhiệm về toàn bộ diện tích rừng và số lâm sản đã chặt phá.

[8] Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho các bị cáo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngân Văn N phạm tội: Hủy hoại rừng.

Xử phạt: Bị cáo Ngân Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24/8/2021. Giao bị cáo cho UBND xã Xuân Nha, huyện Vân Hồ, Sơn La, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho nhà nước số tiền 29.155.000 đồng (Hai mươi chín triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 con dao quắm dài 86cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 38cm, vị trí rộng nhất của lưỡi dao 04cm, chuôi dao bằng gỗ dài 48 cm, đường kính chuôi dao rộng 03 cm; 01 con dao dài 50cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31 cm, điểm rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, chuôi dao bằng gỗ dài 19cm, đường kính chuôi dao rộng 03cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng số 84 ngày 22/7/2021 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Miễn án phí cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Nguyên đơn dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn DS;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã Xuân Nha;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mùi Văn Huấn

Trần Thị Thu Thủy

Vũ Hồng Nghiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

